

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST

Ngày 19/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Anh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Văn Bảo;

Bà Đinh Thị Út;

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Nhà văn hóa cộng đồng bản Lụ, xã Xuân Hòa, huyện Bảo Yên, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2019/TLST- HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Văn S; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/10/1982 tại V.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn L – sinh năm 1954 và bà Lý Thị T– sinh năm 1956. Hiện cùng trú tại: xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có vợ là Lý Thị M– sinh năm 1983. Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2018. Hiện vợ và con bị cáo đều trú tại: xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/4/2019, tạm giam từ ngày 23/4/2019 . Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Liệu Thị T – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lý Thị M – sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Hoàng Tiến H – sinh năm 1972.

Địa chỉ: Bản L, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11giờ 00 phút ngày 14/4/2019, bị cáo đang ở nhà tại thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai thì nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết hỏi “anh có ở nhà không”, bị cáo S trả lời “có”, người này hỏi tiếp

“nếu ở nhà thì mua giúp em ba triệu ma túy rồi cầm ra đường đi Phô Ràng em trả anh 3.100.000 đồng”, S trả lời “ừ anh đi xe Honda Airblade màu xanh đen gặp thì vậy lại”. Sau khi trao đổi qua điện thoại xong, bị cáo Lý Văn S điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu xanh đen BKS24V1-180.94 đi đến đỉnh dốc km9 Quốc lộ 279 (thuộc địa phận xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai) thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông đứng bên lề đường, bị cáo đến gần và hỏi “có ma túy bán cho ba triệu”, người đàn ông đó gật đầu và đi ra phía sau ta luy đường khoảng 1 phút và quay lại đưa cho bị cáo 01 túi nilon màu đen bên trong có hai gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu đen. Bị cáo cất gói ma túy vào túi quần bên trái đồng thời lấy 3.000.000 đồng đưa cho người đàn ông dân tộc Mông. Sau đó bị cáo điều khiển xe đi theo đường 279 hướng về thị trấn Phô Ràng để mang ma túy cho người đàn ông nhờ mua lúc trước. Khi đi đến khu vực bản L, xã B, huyện B thì bị lực lượng công an huyện Bảo Yên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận giám định số 111/GĐMT ngày 16/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 02 gói nhỏ nilon màu đen bên trong có chứa chất bột khô vón cục màu trắng thu giữ của Lý Văn S ngày 14/4/2019 có khối lượng là 3,62 gam là Heroine.

Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên truy tố bị cáo Lý Văn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự..

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn S từ 04 năm tù 06 tháng tù đến 5 năm tù; Phạt tiền đối với bị cáo từ 5 triệu đến 7 triệu.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 – BLTTHS tịch thu tiêu hủy 3,36 gam Heroine sau khi trích 0,26 gam tiến hành giám định và không hoàn lại cơ quan trưng cầu; Tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu Iphone nộp ngân sách nhà nước; Trả lại cho bị cáo 01 nhãn hiệu Honda Air Balde màu xanh đen BKS 24V1- 180.94 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lý Văn S, tuy nhiên bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Lý Văn S 03 năm tù. Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền. Về vật chứng: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu phone nhất trí để tịch thu nộp Ngân sách nhà nước. Đối với chiếc xe máy Honda Air Balde màu xanh đen BKS 24V1- 180.94 . Đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, vì vậy đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho vợ chồng bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn S: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ và kết luận giám định. Ngày 14/4/2019 bị cáo đã có hành vi mua của một người đàn ông dân tộc Mông ở khu vực đỉnh dốc km9 Quốc lộ 279 (thuộc địa phận xã Sơn Thủy, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai) được 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa 02 gói nhỏ ma túy được gói bằng túi nilon màu đen với giá là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), mục đích để bán lại cho người đàn ông đã gọi điện nhờ bị cáo đi mua ma túy với giá 3.100.000 đồng nhằm kiếm lời 100.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lý Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, khối lượng ma túy mua bán là 3,62 gam Heroine, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đã truy tố bị cáo theo khoản 1 điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Bảo Yên. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm 5.000.000 đến 500.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 3,62 gam Heroine sau khi trích mẫu 0,26 gam để giám định, còn lại 3,36 gam Heroine đã được niêm phong theo quy định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu Iphone bị cáo sử dụng để làm phương tiện liên lạc mua ma túy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Balde màu xanh đen BKS 24V1- 180.94; 01 đăng ký xe một tô số 010699 mang tên Lý Văn S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe

máy trên là tài sản chung của bị cáo và vợ bị cáo là chị Lý Thị Min. Bị cáo sử dụng chiếc xe để làm phương tiện đi mua ma túy và bán ma túy, tuy nhiên chị Lý Thị Min không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy cần tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Air Balde màu xanh đen BKS 24V1- 180.94 để nộp ngân sách Nhà nước, còn $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Air Balde màu xanh đen BKS 24V1- 180.94 trả lại cho chị Lý Thị Min là phù hợp. Vì vậy cần tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Balde màu xanh đen BKS 24V1- 180.94; 01 đăng ký xe mô tô số 010699 mang tên Lý Văn S để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 chứng minh số 063121473, 01 thẻ đăng viên số 13044178 mang tên Lý Văn S, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu xét thấy là phù hợp.

[7] Đối với người đàn ông đã gọi điện nhờ bị cáo mua ma túy và người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác để chứng minh, nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự . Tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lý Văn S 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ ngày 14/4/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 3,36 gam Heroine còn lại sau giám định được cho vào bì thư in sẵn của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai có ghi “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Lý Văn S có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 14 tháng 4 năm 2019 tại bản Lức, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai”

Tịch thu 01 điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu Iphone của bị cáo Lý Văn S để nộp Ngân sách Nhà nước.

Tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Balde màu xanh đen BKS 24V1- 180.94 để nộp ngân sách nhà nước, $\frac{1}{2}$ giá trị còn lại trả lại cho chị Lý Thị Min. Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Balde màu xanh đen BKS 24V1- 180.94 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lý Văn S để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lý Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện;
- Công an Huyện;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; người bào chữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- THADS Huyện ;
- Lưu; TA; THA;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hà Thị Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Văn Bảo

Đinh Thị Út

Hà Thị Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện;
- Công an Huyện;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- THADS Huyện ;
- Lưu; TA

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hà Thị Anh

